

Số: /KH-UBND

Đắk Tơ Lung, ngày 14 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Trồng rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn xã Đắk Tơ Lung

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BNNPTNT ngày 26/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 17/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành sửa đổi Thông tư 29/2018/TT-BNNPTNT quy định về biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 15/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIX về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh - xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 ;

Căn cứ Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 451/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về Kế hoạch Trồng rừng giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số: 975/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;

UBND xã Đắk Tơ Lung xây dựng Kế hoạch trồng rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển rừng trồng sản xuất nhằm nâng cao độ che phủ của rừng trên địa bàn xã, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao; góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu; tạo cảnh quan; tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện sinh kế cho người dân, phát triển lâm nghiệp bền vững, giảm nghèo bền vững phấn đấu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch trồng rừng sản xuất năm 2024 trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch có tính khả thi; nội dung của kế hoạch thể hiện cụ thể về vị trí, thời gian, tiến độ và nguồn vốn triển khai thực hiện.

- Việc phát triển rừng phải được thực hiện đồng bộ từ xã đến các thôn, làng với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn xã; việc trồng rừng phải đúng quy trình kỹ thuật của Nhà nước, đảm bảo hiệu quả, mục tiêu đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Quy mô

Quy mô thực hiện: 14 ha.

2. Địa điểm

Tại các diện tích đất trống chưa có rừng, đồi núi trọc, diện tích rừng bị thiệt hại do phá rừng và các nguyên nhân khác, do UBND xã Đăk Tơ Lung quản lý.

3. Đối tượng, chính sách, hình thức, giống cây trồng, phương thức hỗ trợ

- *Đối tượng hỗ trợ*: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư phải có đất quy hoạch trồng rừng sản xuất được cấp có thẩm quyền giao hoặc được thuê và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hoặc đã sử dụng ổn định trong vòng 03 năm trở lên không có tranh chấp.

- *Chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất* trên địa bàn áp dụng theo Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số; và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp.

- *Hình thức hỗ trợ*: Khi tham gia trồng rừng, người dân được hỗ trợ với định mức từ 07 triệu đồng/ha (*trồng rừng gỗ nhỏ*) đến 10 triệu đồng/ha (*trồng rừng gỗ lớn*) để trồng rừng sản xuất.

- *Giống cây trồng hỗ trợ*: Là các loại cây trồng nằm trong danh mục giống cây trồng lâm nghiệp được quy định tại Nghị định 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

- *Phương thức hỗ trợ*: Hỗ trợ trực tiếp bằng hiện vật cho người dân về giống, phân bón, thuốc môi.

4. Nguồn vốn thực hiện

- Nguồn ngân sách nhà nước (*thực hiện hỗ trợ 10 triệu đồng/ha gồm cây giống, phân bón*) và nguồn xã hội hóa.
- Huy động tiền ngày công lao động của cộng đồng thôn, làng, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng.

5. Thời gian và tiến độ thực hiện

5.1. Thời gian

Thực hiện hoàn thành trong năm 2025.

5.2. Tiến độ thực hiện

- + Đến ngày 25/2/2025: Hoàn thành xong công tác rà soát, lập danh sách hộ dân đăng ký tham gia trồng rừng.
 - + Đến ngày 30/4/2025: Hoàn thành xong các thủ tục đề trình thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế kỹ thuật, dự toán,...
 - + Đến ngày 30/6/2025: Hoàn thành xong việc phát dọn thực bì, đào hố, chuẩn bị đất trồng, giống, phân bón và bắt đầu triển khai trồng rừng (*tùy vào điều kiện thời tiết, khí hậu có thể triển khai trồng sớm hơn*).
 - + Đến ngày 20/7/2025: Hoàn thành việc trồng rừng.
 - + Đến ngày 20/10/2025: Hoàn thành việc trồng dặm và chăm sóc đợt 1.
 - + Đến ngày 30/12/2025: Hoàn thành công tác chăm sóc đợt 2 và công tác phòng chống cháy rừng.
- * Chủ trì thực hiện: Công chức Địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường, Kiểm lâm địa bàn phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các thôn trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Nhiệm vụ

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nhà nước về phát triển rừng đến mọi người dân, cộng đồng địa phương, các tổ chức kinh tế, chính trị - xã hội, các cấp, các ngành trên địa bàn; đặc biệt hộ gia đình, cộng đồng tại các thôn, làng, người dân có đất trồng rừng sản xuất.
- Thực hiện Quyết định kiện toàn của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 xã Đắk Tơ Lung để chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển rừng trên địa bàn theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao.
- Vận động, khuyến khích, hướng dẫn người dân đang sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây nông nghiệp ngắn ngày, cây công nghiệp kém hiệu quả kinh tế sang trồng rừng sản xuất. Ưu tiên cho người dân tại chỗ tham gia trồng rừng có hưởng lợi (*theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ*) và giao khoán đất lâm nghiệp theo Nghị định số

168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ để Nhân dân sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống và an tâm gắn bó với rừng.

2. Giải pháp

2.1. Giải pháp kỹ thuật

- Quỹ đất, đối tượng đất đưa vào trồng rừng; chọn loại cây trồng; xử lý thực bì, làm đất, tiêu chuẩn cây giống; mật độ trồng; phương thức trồng; chăm sóc rừng trồng... theo quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh và các quy định hiện hành.

- Loài cây trồng: Theo nhu cầu thực tế của người dân, có thể trồng xen một số cây ăn trái “mít, bơ, bưởi...”, (*trồng cây phân tán*). Cây giống trồng rừng phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng và được quản lý chặt chẽ theo quy chế quản lý chất lượng giống cây trồng.

- Thời vụ trồng rừng: Từ tháng 6 đến tháng 7, việc trồng rừng phải kết thúc trước mùa mưa chính 1,5-02 tháng, không được trồng vào cuối mùa mưa chính. Tuy nhiên, tùy theo đặc điểm tình hình thực tế và điều kiện khí hậu.

2.2. Giải pháp đất đai:

- Quỹ đất dự kiến trồng rừng phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng của xã và không bị tranh chấp.

- Đất đưa vào xây dựng kế hoạch trồng rừng phải là đất chưa có rừng, diện tích rừng bị thiệt hại do phá rừng trái pháp luật và các nguyên nhân khác... đảm bảo theo đúng đối tượng được quy định tại Thông tư số 15/VBHN-BNNPTNT ngày 25/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh.

2.3. Giải pháp nguồn vốn đầu tư, nguồn nhân lực

- Nguồn vốn để triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ trồng rừng trong năm 2025 chủ yếu từ nguồn vốn huy động tiền, ngày công lao động của cộng đồng thôn, làng, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng.

- Khuyến khích các nguồn vốn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình về công tác trồng rừng trên địa bàn xã.

- UBND xã yêu cầu Công chức Địa chính-Nông nghiệp, Công chức Địa chính - Xây dựng, Kiểm lâm địa bàn cùng các ban ngành, đoàn thể, các thôn chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện hiệu quả công tác trồng rừng sản xuất năm 2025 để kịp tiến độ mùa vụ, theo đúng quy định, đảm bảo cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

- Ưu tiên nguồn nhân lực tại địa phương nhằm khuyến khích hoạt động phát triển lâm nghiệp cho người dân, nâng cao ý thức bảo vệ và phát triển rừng.

2.4. Giải pháp quản lý, bảo vệ, chăm sóc rừng trồng

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nâng cao ý nghĩa của việc bảo vệ rừng, trồng cây gây rừng góp phần chống biến đổi khí hậu, giảm thiểu ảnh hưởng của thiên tai và hướng tới làm giàu từ nghề rừng.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nhân dân tập trung triển khai các giải pháp chăm sóc rừng trồng theo quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh như: xới đất, vun gốc, phát cây bụi, dây leo, cỏ dại xâm lấn, bón thúc phân bón để cây sinh trưởng tốt...; tăng cường quản lý rừng mới trồng, tránh để gia súc phá hoại; thường xuyên tuần tra, kiểm tra phòng ngừa cháy rừng trong mùa khô; đối với rừng dễ cháy cần xây dựng các đường băng, đường ranh cản lửa và thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng...

2.5. Giải pháp về cơ chế hưởng lợi từ rừng trồng

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn đầu tư và hưởng lợi trực tiếp từ việc trồng rừng, khai thác và chế biến gỗ, lâm sản. Nhà nước hỗ trợ một phần chi phí ban đầu nhằm khuyến khích phát triển rừng, đồng thời chi trả một phần chi phí ban đầu do rừng trồng mang lại và bù đắp lợi nhuận thấp do đặc thù của nghề rừng (*quy định tại Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ và phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các Công ty nông lâm nghiệp*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công chức Địa chính - nông nghiệp

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch trồng rừng năm 2025 trên địa bàn (*đối với diện tích đất lâm nghiệp do UBND xã, cộng đồng dân cư, hộ gia đình quản lý*) trình cơ quan chức năng thẩm định, phê duyệt theo quy định và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phối hợp Kiểm lâm địa bàn trong quá trình triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2025; hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng cho các chủ rừng và nhân dân trên địa bàn.

- Tham mưu củng cố kiện toàn Ban chỉ đạo trồng rừng cấp xã; thành lập các tổ công tác của xã để hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai trồng rừng trên địa bàn các thôn đảm bảo theo kế hoạch.

- Thông báo cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn trên địa bàn biết, đăng ký nhu cầu trồng rừng năm 2025.

- Chủ động phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan hỗ trợ giống cho nhân dân thực hiện trồng rừng và trồng cây phân tán trên địa bàn.

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm

hướng dẫn, giám sát các cộng đồng, hộ gia đình triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2025 trên địa bàn.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc nhận giống, bảo quản, chăm sóc giống trước khi trồng; hướng dẫn, kiểm tra kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng cho các chủ rừng và nhân dân trên địa bàn theo dự án được duyệt và tham gia nghiệm thu kết quả thực hiện dự án trên địa bàn xã.

- Tập trung các nguồn lực cần thiết để triển khai thực hiện tốt công tác trồng rừng theo đúng tiến độ, mùa vụ, có hiệu quả; có kế hoạch quản lý, bảo vệ, chăm sóc diện tích rừng mới trồng, diện tích trồng cây phân tán triển khai trên địa bàn đảm bảo cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt; báo cáo các vấn đề liên quan đến công tác trồng rừng.

2. Kiểm lâm phụ trách địa bàn

- Phối hợp hướng dẫn, đôn đốc các thôn, hộ gia đình triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển rừng năm 2025 và trồng cây phân tán (*nếu có*);

- Phối hợp với công chức Địa chính Nông nghiệp, Địa chính Xây dựng kiểm tra diện tích đất người dân, doanh nghiệp đăng ký tham gia trồng rừng để làm cơ sở trình cấp thẩm quyền phê duyệt, thực hiện.

- Tham mưu tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân và nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về phát triển rừng trên địa bàn để người dân hiểu, hưởng ứng và tham gia trồng rừng sản xuất và hưởng lợi từ trồng rừng.

- Tổ chức kiểm tra thực địa toàn bộ diện tích, xác định vị trí ranh giới, đối chiếu với bản đồ thiết kế, khoanh vẽ và xác định tỷ lệ thực hiện bằng đo đạc trực tiếp.

- Phối hợp cùng công chức địa chính-nông nghiệp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trồng rừng trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã tổng hợp báo cáo UBND huyện tiến độ thực hiện.

- Phối hợp với công chức Địa chính- xây dựng, Địa chính – nông nghiệp trong công tác tổ chức tham mưu đánh giá, nghiệm thu diện tích rừng trồng theo quy định.

- Tham mưu đề xuất UBND xã kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

3. Công chức Địa chính – Xây dựng

- Phối hợp công chức Địa chính-Nông nghiệp, Kiểm lâm địa bàn kiểm tra thực địa toàn bộ diện tích, xác định vị trí ranh giới, đối chiếu với bản đồ các diện tích đất hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp đăng ký tham gia trồng rừng để làm cơ sở trình cấp thẩm quyền phê duyệt, thực hiện.

- Khoanh vẽ và xác định tỷ lệ thực hiện, hoàn thiện bản đồ thiết kế, sơ đồ vị trí, diện tích trồng rừng sản xuất năm 2025.

4. Công chức Tài chính - kế toán

- Chủ trì tham mưu công tác thanh toán, quyết toán việc sử dụng kinh phí trồng rừng sản xuất năm 2025 theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Đề nghị các ban ngành, đoàn thể xã

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia triển khai nhiệm vụ trồng rừng, trồng cây phân tán trên địa bàn đảm bảo các chỉ tiêu, diện tích giao năm 2025.

- Vận động đoàn viên, hội viên tham gia quản lý, bảo vệ, chăm sóc các diện tích rừng trồng mới, đảm bảo cây trồng sinh trưởng phát triển tốt đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Khẩn trương lập danh sách các hộ dân đăng ký tham gia trồng rừng năm 2025 gửi về UBND xã đúng thời gian quy định.

- Phối hợp công chức Địa chính Nông nghiệp, công chức Địa chính Xây dựng, Kiểm lâm địa bàn tuyên truyền hướng dẫn người dân chuẩn bị quỹ đất để thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2025 đạt hiệu quả, chỉ tiêu giao.

Các cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có các khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND xã biết, để có biện pháp xử lý kịp thời.

UBND xã Đắk Tơ Lung xây dựng Kế hoạch trồng rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn xã để UBND huyện, Hạt Kiểm lâm huyện Kon Rẫy biết, theo dõi, chỉ đạo./

Nơi nhận:

- UBND Huyện (b/c);
- Hạt Kiểm lâm huyện (b/c);
- Phòng NN&PTNT (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 xã (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã (t/d);
- Các cá nhân, đơn vị liên quan (t/h);
- Thôn trưởng các thôn (t/h);
- Lưu: VT, KLĐB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Địa